

TRƯỜNG: MN SỐ 2 PHÚC KHÁNH
Lớp: Ghép 5 tuổi Nà Phát

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH
Độ tuổi: Ghép 2 - 3 - 4 - 5 tuổi

Thời gian thực hiện 4 tuần. (Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 14/11/2025)

Tuần 1: Gia đình bé (Từ ngày 20/10 đến ngày 24/10/2025)

Tuần 2: Ngôi nhà gia đình ở (Từ ngày 27/10 đến ngày 31/10/2025)

Tuần 3: Đồ dùng trong gia đình (Từ ngày 03/11 đến ngày 07/11/2025)

Tuần 4: Họ hàng gia đình bé (Từ ngày 10/11 đến ngày 14/11/2025)

LĨNH VỰC	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I.	Phát triển thể chất		

<p>5 Tuổi</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 14: Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh. + Vệ sinh răng miệng: Sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - MT 18: Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ. + Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ. <p>* Phát triển vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của các bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp, bản nhạc/ bài hát. bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. 	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. <p>* Phát triển vận động</p> <p>+ Thể dục sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, trái. - Chân: 	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. <p>* Phát triển vận động</p> <p>+ Thể dục sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Thổi bóng, Hít vào thở ra. - Tay 1: Đưa tay ra phía trước sau - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang - Bụng 2: Đứng quay người sang bên - Bụng 3: Nghiêng người sang bên <p>- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang</p>
----------------------	--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném. - MT 2: Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật. - MT 3: Kiểm soát được vận động: Chạy. - MT 7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. 	<ul style="list-style-type: none"> + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau + Vận động cơ bản - Ném xa bằng 2 tay - Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m. - Bật - Nhảy từ trên cao xuống (40-45cm) - Chạy chậm 120m – 140m. - Tô đồ theo, nét 	<ul style="list-style-type: none"> - Chân 4: Nâng cao chân, gập gối + Vận động cơ bản - Ném xa bằng 2 tay. - Ném và bắt bóng với người đối diện khoảng cách 4m. - Bật - Nhảy từ trên cao xuống (40-45cm) - Chạy chậm 120m – 140m * Trò chơi: - Về đúng nhà, chuyền bóng, kéo co, rồng rắn lên mây, ném bóng vào rổ, đi cầu đi quán - Nhận biết một số việc làm gây nguy hiểm - Nói được tên một số đồ vật nguy hiểm, không sử dụng những đồ dùng đó
--	---	---	--

<p>4 Tuổi</p>	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 14: Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học - MT 18: Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ. + Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. <p>* Phát triển vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh. 	<p>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Tập đánh răng, lau mặt. - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. <p>* Phát triển vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thể dục sáng - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau(Phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn <ul style="list-style-type: none"> + Ngửa người ra sau, cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang phải, trái. - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Nhún chân + Ngồi xõm, đứng lên, bật tại chỗ + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối + Vận động cơ bản 	
----------------------	---	---	--

	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném. - MT 2: Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật. - MT 3: Kiểm soát được vận động: Chạy. - MT 7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình người, nhà, cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay - Tung và bắt bóng với người đối diện. - Bật - nhảy từ trên cao xuống từ (30-35cm) - Chạy chậm 80m – 100m. - Tô, vẽ hình 	
--	--	---	--

	<ul style="list-style-type: none"> - MT 7: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. + Vẽ được hình tròn theo mẫu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tô vẽ nguệch ngoạc. 	
2 tuổi	<ul style="list-style-type: none"> * Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - MT14: Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm, bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng, ổ điện khi được nhắc nhở. * Phát triển vận động - MT 1: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục; Hít thở, tay, lưng/bụng và chân. - MT 3: Thực hiện phối hợp vận động tay mắt tay – mắt: Ném, tung. - MT 2: Giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật, chạy. 	<ul style="list-style-type: none"> * Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe - Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần (ổ điện, phích nước) * Phát triển vận động + Thể dục sáng - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra + Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau, kết hợp với lắc bàn tay. + Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. + Vận động cơ bản - Ném bóng về phía trước - Tung bắt bóng cùng cô - Bật qua vạch kẻ. - Chạy theo hướng thẳng. 	
II. Phát triển nhận thức			

<p>5 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 25: Nói được tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình. - MT 26: Nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/ thôn xóm), số điện thoại (nếu có)... khi được hỏi trò chuyện. - MT 5: Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 13: Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm. - MT 14: Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau. - MT 21: Gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật, khối tam giác. 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình, quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Ông, bà, chú, bác, cô, gi, cậu, mợ, bên nội, bên ngoại. Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu. <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ, khối tam giác và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu về những người thân của bé - Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu <p>* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số 7 (Tiết 2) - Số 7 (Tiết 3) - Nhận biết phân biệt các khối.
----------------------	--	---	---

<p>4 Tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 24: Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình. - MT 25: Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/ thôn xóm) khi được hỏi trò chuyện. - MT 5: Phân loại các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu. <p>* Làm quen với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - MT 13: Gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả - MT 14: Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn. - MT 19: Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật....) 	<p>* Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình Ông, bà, chú, bác, cô, gi, cậu, mợ, bên nội, bên ngoài và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1-2 dấu hiệu <p>* Làm quen với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn - So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: Hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật. 	
----------------------	---	--	--

<p>3 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học - MT 19: Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Địa chỉ gia đình. - MT 20: Nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. - MT 5: Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. * Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán: - MT 13: Biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng có tổng trong phạm vi 5. - MT 14: Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm. - MT 16: Nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.</p>	<p>* Khám phá khoa học - Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình. - Phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. * Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn - Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.</p>	
<p>2 tuổi</p>	<p>* Khám phá khoa học - MT 3: Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của cây, hoa, quả... * Nhận biết phân biệt - MT: Nhận dạng và gọi tên các hình: Hình tròn, hình vuông, <i>hình tam giác, hình chữ nhật.</i></p>	<p>* Khám phá khoa học - Tên và một số đặc điểm nổi bật của cây, hoa, quả... * Nhận biết phân biệt - Nhận biết các hình: Hình tròn, hình vuông, <i>hình tam giác, hình chữ nhật.</i></p>	
<p>III. Phát triển ngôn ngữ</p>			

<p>5 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 12: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh. - MT 8: Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... - MT 17: Nhận dạng các chữ e, ê, u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt. - MT 20: Biết tô viết chữ theo trình tự từ trái qua phải, trên xuống dưới trong vở tập tô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt các câu hỏi: “Tại sao?”; “Như thế nào?”; “Làm bằng gì?” - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. - Nhận dạng các chữ cái e, ê, u, ư viết thường hoặc viết hoa và phát âm đúng các âm của các chữ cái đã được học. - Biết tô viết chữ theo trình tự từ trái qua phải, trên xuống dưới trong vở tập tô. 	<p>* Văn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện chỉ dẫn của cô + <i>Thơ: Dạy trẻ đọc thơ, đọc diễn cảm</i> - Làm anh - Mẹ của em - Cháu yêu bà - Ông cháu nhà vịt + <i>Truyện: Dạy trẻ kể chuyện, kể chuyện cho trẻ nghe.</i> - Chú vịt tốt bụng
<p>4 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 12: Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở. - MT 8: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... - MT: Nhận dạng một số chữ cái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp - Đọc thơ ca dao, đồng dao, tục ngữ hò vè. - Nhận dạng một số chữ cái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cậu bé Tích Chu - Bàn tay có nụ hôn - Hai anh em gà con - Kể chuyện sáng tạo theo chủ đề. - Kể chuyện tương tác + <i>Dạy trẻ đọc ca dao, đồng dao trong chủ đề.</i>
<p>3 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 12: Sử dụng các từ: “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”... Trong giao tiếp. - MT 8: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời và đặt câu hỏi: “Ai?”; “Cái gì?”; “Ở đâu?”; “ Khi nào?” - Đọc thơ, ca dao, đồng dao... 	<p>* Chữ cái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen chữ cái e, ê - Trò chơi chữ cái e, ê - Tập tô chữ cái e, ê
<p>2 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 7: Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - MT 5: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen chữ cái u, ư
<p>III. Phát triển thẩm mỹ</p>			

<p>5 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. - MT 5: Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) - MT 7: Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - MT 6: Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - MT 14: Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát đúng giai điệu, nhịp điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét. - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. - Bày tỏ ý tưởng của mình khi làm sản phẩm, cách làm sản phẩm dựa trên ý tưởng của bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> * Âm nhạc * <i>Dạy hát, vận động các bài hát:</i> - Cả nhà thương nhau - Nhà của tôi - Bà cùng đi chợ - Biểu diễn văn nghệ chủ đề gia đình * <i>Nghe hát:</i> - Thật đáng chê - Chỉ có một trên đời. - Khúc hát ru người mẹ trẻ * <i>Trò chơi:</i> - Nghe tiếng hát tìm đồ vật - Ai đoán giỏi - Đóng băng - Hát theo hình vẽ * Tạo hình - Vẽ ngôi nhà (M) - Làm quạt giấy (Dự án stem. EDP)
----------------------	--	---	--

<p>4 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.... - MT 5: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) - MT 7: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. - MT 6: Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. - MT 14: Nói lên ý tưởng tạo hình và tạo ra sản phẩm tạo hình theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát đúng giai điệu, nhịp điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát bản nhạc. - Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. 	
<p>3 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 4: Hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc. - MT 5: Vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp vận động minh họa) - MT 7: Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - MT 6: Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. 	
<p>2 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 11: Biết hát và vận động một vài bài hát quen thuộc. - MT 12: Thích vẽ (cầm bút vẽ nguệch ngoạc) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát và tập vận động theo nhạc - Vẽ các đường nét khác nhau 	

IV. Phát triển tình cảm xã hội

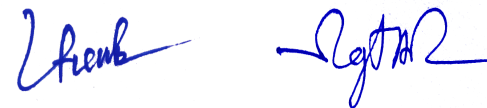
<p>5 Tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại. - MT 10: Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. - MT 16: Chú ý lắng nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác. - MT: Không chơi các trò chơi mang tính bạo lực. - MT 9: Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, tuổi, sở thích khả năng của bản thân và gia đình. - Yêu mến, quan tâm đến người thân đến người thân trong gia đình. - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự. - Không chơi các trò chơi mang tính bạo lực (game, bắn súng, đánh kiếm) - Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. 	<p>* Hoạt động vui chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thể hiện được tình cảm, hành động, qua các vai chơi. Góc PV: Chơi đóng vai mẹ con, nấu ăn, cửa hàng bán đồ dùng gia đình. Góc XD: Xây dựng lắp ghép các kiểu nhà, khuôn viên vườn hoa, vườn cây, xếp các đồ dùng gia đình, xây ngôi nhà của bé. Xây khu nhà bé ở, trang trí sắp xếp các đồ dùng. Xây doanh trại bộ đội Góc TH: Vẽ, tô màu người thân trong gia đình. Xé dán ngôi nhà. Cắt quần áo, nặn đồ dùng gia đình. Vẽ tranh, làm quà tặng chú bộ đội. Góc TV: Xem tranh ảnh về gia đình, làm sách về gia đình, album ảnh về gia đình, bộ đội. Góc AN: Múa, hát về gia đình. Biểu diễn các bài hát về chủ đề - Góc HT: Chơi với các chữ cái, chữ số, hình khối. - Góc TN: Chăm sóc cây cảnh. * Giáo dục kỹ năng xã hội - Dạy trẻ kỹ năng tặng quà. - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc qua nét mặt, tranh ảnh.
<p>4 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Nói được họ, tên, tuổi, giới tính của bản thân, của bạn, tên bố mẹ. - MT 16: Chú ý nghe khi cô, bạn nói. - MT 9: Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Họ, tên tuổi, giới tính của bạn thân, của bạn. - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép. - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói. 	
<p>3 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân và bạn. - MT 16: Chú ý nghe khi cô, bạn nói. - MT 9: Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tên tuổi, giới tính, của bản thân và bạn. - Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn) - Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt cử chỉ, giọng nói. 	
<p>2 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - MT 1: Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi) - MT 5: Biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tên, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui buồn, sợ hãi, tức giận. 	

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Lý Thị Điềm - Ngô Thị Thùy Anh